

ỨNG DỤNG THỦ PHÁP NHẬP VAI TRONG GIẢNG DẠY HỌC PHẦN NGHE – NÓI 1 CHO SINH VIÊN NĂM THỨ NHẤT CHUYÊN NGÀNH TIẾNG TRUNG QUỐC TẠI ĐẠI HỌC HẠ LONG

Vũ Thị Khánh Ngân
Khoa Ngoại ngữ, Đại học Hạ Long
Email: Vukhanhngan86@gmail.com

Tóm tắt: Trong dạy học ngoại ngữ hiện đại, việc phát triển năng lực giao tiếp thực tế cho người học ngày càng được chú trọng. Học phần Nghe – Nói 1 đóng vai trò nền tảng trong việc hình thành năng lực giao tiếp tiếng Trung cho sinh viên chuyên ngành Ngôn ngữ Trung Quốc tại Trường Đại học Hạ Long. Tuy nhiên, thực tế giảng dạy cho thấy nhiều sinh viên vẫn còn thụ động, ngại nói và thiếu môi trường thực hành giao tiếp tự nhiên. Bài viết tập trung vào việc ứng dụng thủ pháp nhập vai trong giảng dạy học phần Nghe – Nói 1 đối với sinh viên năm thứ nhất tại Đại học Hạ Long. Thông qua việc xây dựng các tình huống mô phỏng thực tế, sinh viên được tham gia vào các ngữ cảnh giao tiếp, từ đó nâng cao hứng thú học tập, khả năng phân xạ ngôn ngữ và sự tự tin khi giao tiếp bằng tiếng Trung. Kết quả cho thấy thủ pháp nhập vai góp phần cải thiện rõ rệt mức độ tham gia của sinh viên trong giờ học, nâng cao khả năng biểu đạt của sinh viên.

Từ khóa: nhập vai, Nghe – Nói 1, tiếng Trung, phương pháp giảng dạy, Đại học Hạ Long, kỹ năng nói.

APPLICATION OF ROLE-PLAY TECHNIQUES IN TEACHING THE LISTENING AND SPEAKING 1 COURSE FOR FIRST-YEAR STUDENTS AT HA LONG UNIVERSITY

Abstract: In modern foreign language teaching, developing communicative competence has become increasingly important. However, many first-year students at Ha Long University remain passive and lack confidence in speaking Chinese. This paper explores the application of role-play techniques in teaching the Listening and Speaking 1 course. Through simulated real-life situations, students improve their participation, language reflexes, and confidence in communication. The results show that role-play activities effectively enhance students' speaking ability and classroom engagement.

Keywords: role-play, Listening and Speaking 1, Chinese language, teaching methods, Ha Long University, speaking skills.

Nhận bài: 17/03/2026

Phản biện: 20/04/2026

Duyệt đăng: 24/04/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong dạy học ngoại ngữ hiện nay, phát triển năng lực giao tiếp thực tế cho người học là mục tiêu quan trọng. Đối với sinh viên năm thứ nhất chuyên ngành Ngôn ngữ Trung Quốc tại Đại học Hạ Long, học phần Nghe – Nói 1 giữ vai trò nền tảng trong việc hình thành kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Trung. Tuy nhiên, thực tế giảng dạy cho thấy nhiều sinh viên còn ngại nói, thiếu tự tin và ít chủ động tham gia các hoạt động giao tiếp. Việc luyện tập thường mang tính khuôn mẫu, chưa tạo được môi trường sử dụng ngôn ngữ tự nhiên. Xuất phát từ thực tế đó, bài viết tập trung nghiên cứu việc ứng dụng thủ pháp nhập vai nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy học phần Nghe – Nói 1 cho sinh viên năm thứ nhất.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Cơ sở lý luận

Kỹ năng nói là một trong bốn kỹ năng cơ bản trong dạy học ngoại ngữ và đóng vai trò trực tiếp trong hoạt động giao tiếp. Đối với sinh viên chuyên ngành ngoại ngữ, kỹ năng nói không chỉ phục vụ học tập mà còn là công cụ quan trọng

trong công việc tương lai. Việc tạo môi trường giao tiếp thực tế giúp sinh viên tăng phản xạ ngôn ngữ, giảm tâm lý sợ sai và nâng cao sự tự tin khi sử dụng tiếng Trung.

Nhập vai là phương pháp cho phép người học hóa thân vào các nhân vật trong những tình huống giao tiếp giả định nhằm thực hành sử dụng ngôn ngữ. Phương pháp này giúp tăng hứng thú học tập; khuyến khích sinh viên chủ động giao tiếp; nâng cao khả năng phân xạ; gắn bài học với thực tế. Đối với sinh viên năm thứ nhất, các tình huống nhập vai đơn giản và gần gũi sẽ giúp các em dễ dàng tham gia hơn vào hoạt động giao tiếp.

2.2. Một số gợi mở về việc áp dụng thủ pháp nhập vai trong giảng dạy học phần nghe – nói 1

Đối tượng tác giả áp dụng thủ pháp nhập vai là sinh viên năm thứ nhất chuyên ngành Ngôn ngữ Trung Quốc tại Đại học Hạ Long. Đây là giai đoạn sinh viên mới bắt đầu làm quen với môi trường học tập chuyên ngành và bước đầu tiếp cận việc sử dụng tiếng Trung trong giao tiếp thực tế.

Qua thực tế giảng dạy, tác giả nhận thấy trình độ của sinh viên trong lớp có sự phân hóa tương đối rõ rệt. Tỷ lệ sinh viên khá, giỏi chưa cao, chỉ chiếm khoảng 30–40%. Phần lớn sinh viên vẫn gặp khó khăn trong việc biểu đạt bằng tiếng Trung do vốn từ vựng còn hạn chế, khả năng phản xạ chưa tốt và phát âm chưa thực sự chuẩn xác. Nhiều em khi giao tiếp thường phải suy nghĩ khá lâu trước khi nói hoặc còn phụ thuộc vào mẫu câu có sẵn trong giáo trình. Bên cạnh đó, một số sinh viên còn mang tâm lý e ngại, sợ phát âm sai hoặc sợ nói không đúng ngữ pháp nên ít chủ động tham gia các hoạt động giao tiếp trên lớp. Điều này khiến giờ học nói đôi khi thiếu tính tương tác và sinh viên chưa có nhiều cơ hội thực hành ngôn ngữ. Đặc biệt, trong lớp còn có một số em là du học sinh đến từ Lào. Do tiếng Việt không phải tiếng mẹ đẻ nên các em gặp nhiều khó khăn hơn trong việc nghe hiểu bài giảng bằng tiếng Việt cũng như tiếp nhận kiến thức tiếng Trung. Điều này đòi hỏi giảng viên cần lựa chọn phương pháp giảng dạy phù hợp, trực quan và tạo được môi trường giao tiếp tự nhiên để hỗ trợ sinh viên tiếp cận ngôn ngữ một cách dễ dàng hơn.

Từ những đặc điểm trên, việc áp dụng thủ pháp nhập vai được xem là một hướng tiếp cận phù hợp đối với học phần Nghe – Nói 1. Thông qua các tình huống giao tiếp mô phỏng thực tế, sinh viên có cơ hội sử dụng tiếng Trung trong môi trường gần gũi, giảm áp lực học tập và từng bước hình thành phản xạ giao tiếp tự nhiên.

Một số cách xây dựng hoạt động nhập vai trong giờ học:

Khi áp dụng thủ pháp nhập vai, điều quan trọng là lựa chọn những tình huống gần gũi với đời sống của sinh viên năm thứ nhất. Các chủ đề nên đơn giản, quen thuộc và có tính ứng dụng cao như: chào hỏi, làm quen; giới thiệu bản thân; mượn đồ dùng học tập; đi mua sắm; gọi món ăn; hỏi đường; đặt lịch hẹn...

Giảng viên có thể chia sinh viên thành từng cặp hoặc nhóm nhỏ để thực hiện hội thoại. Thay vì yêu cầu học thuộc toàn bộ đoạn hội thoại, giảng viên chỉ nên đưa ra tình huống và một số từ khóa gợi ý để sinh viên tự xây dựng nội dung giao tiếp. Cách làm này giúp các em chủ động hơn trong việc sử dụng ngôn ngữ và hạn chế sự phụ thuộc vào văn bản có sẵn.

Ví dụ, với chủ đề “mua hàng”, sinh viên có thể lần lượt đóng vai người bán hàng và khách hàng để thực hành hỏi giá, mặc cả hoặc lựa chọn sản phẩm. Với chủ đề “hỏi đường”, sinh viên có thể mô phỏng tình huống khách du lịch hỏi đường tại thành phố Hạ Long. Những tình huống như vậy thường tạo không khí lớp học sôi nổi và giúp sinh viên dễ nhập vai hơn.

Vai trò của giảng viên trong hoạt động nhập vai:

Trong hoạt động nhập vai, giảng viên không nên đóng vai trò là người sửa lỗi liên tục mà nên trở thành người hướng dẫn và hỗ trợ vì sinh viên năm thứ nhất thường còn hạn chế về vốn từ và phản xạ ngôn ngữ. Vì vậy, giảng viên cần gợi ý từ khóa và mẫu câu cần thiết; khuyến khích sinh viên mạnh dạn diễn đạt; chấp nhận những lỗi sai nhỏ trong quá trình giao tiếp; tạo không khí học tập thoải mái và tích cực. Sau mỗi hoạt động, giảng viên có thể nhận xét ngắn gọn về cách phát âm, cách dùng từ hoặc biểu đạt của sinh viên thay vì ngắt lời khi các em đang nói. Điều này giúp sinh viên giảm áp lực tâm lý và tự tin hơn khi giao tiếp. Ngoài ra, giảng viên cũng có thể tăng tính hấp dẫn của hoạt động bằng cách sử dụng tranh ảnh, đạo cụ hoặc mô phỏng không gian giao tiếp thực tế để sinh viên dễ dàng nhập vai hơn.

Một số hiệu quả bước đầu trong quá trình áp dụng

Qua quá trình áp dụng thủ pháp nhập vai trong giảng dạy, tác giả nhận thấy sinh viên có xu hướng chủ động và tích cực hơn trong giờ học nói. Các tình huống thực tế giúp bầu không khí lớp học trở nên thoải mái và sôi nổi hơn. Không tránh khỏi việc vẫn sẽ xuất hiện các lỗi phát âm, dùng từ hoặc ngữ pháp nhưng đã có nhiều sinh viên bắt đầu mạnh dạn sử dụng tiếng Trung để diễn đạt ý kiến thay vì chỉ trả lời ngắn hoặc phụ thuộc vào giáo trình. Khả năng phản xạ và độ lưu loát của các em cũng được cải thiện thông qua việc thường xuyên xử lý các tình huống giao tiếp mô phỏng. Đối với nhóm sinh viên khá, giỏi, thủ pháp nhập vai giúp các em tăng khả năng phản xạ và sử dụng ngôn ngữ linh hoạt hơn. Đối với nhóm sinh viên trung bình và yếu, đặc biệt là sinh viên Lào, phương pháp này góp phần giảm tâm lý e ngại và giúp các em dễ tiếp cận bài học hơn thông qua ngữ cảnh giao tiếp cụ thể. Bên cạnh đó, thủ pháp nhập vai còn giúp sinh viên cảm thấy việc học nói trở nên tự nhiên và thú vị hơn, từ đó tăng hứng thú học tập đối với học phần Nghe – Nói.

III. KẾT LUẬN

Việc áp dụng thủ pháp nhập vai trong giảng dạy học phần Nghe – Nói 1 là một hướng tiếp cận phù hợp đối với sinh viên năm thứ nhất chuyên ngành Ngôn ngữ Trung Quốc tại Đại học Hạ Long.

Thông qua các tình huống giao tiếp mô phỏng thực tế, sinh viên có cơ hội sử dụng tiếng Trung trong môi trường gần gũi và tự nhiên hơn. Điều này không chỉ giúp các em nâng cao khả năng phản xạ ngôn ngữ mà còn góp phần giảm tâm lý sợ sai và tăng sự tự tin khi giao tiếp. Từ thực tế giảng dạy, có thể thấy rằng thủ pháp nhập vai không nhất thiết

phải được tổ chức theo hình thức phức tạp mà có thể bắt đầu từ những hoạt động nhỏ, đơn giản và quen thuộc với sinh viên. Nếu được vận dụng linh hoạt, phương pháp này sẽ góp phần làm cho giờ học nói trở nên sinh động hơn, tăng tính tương tác và phát huy vai trò chủ động của người học.

Tuy nhiên, để hoạt động nhập vai đạt hiệu quả tốt, giảng viên cần lựa chọn nội dung phù hợp với trình độ sinh viên, tạo không khí học tập thoải mái và khuyến khích sinh viên mạnh dạn sử dụng ngôn ngữ, từ đó đạt được các mục tiêu của hoạt động dạy và học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 杨寄洲 (2011年), 《汉语口语速成·入门篇》, 北京语言大学出版社。
 崔永华 (2012年), 《体验汉语基础教程1》, 高等教育出版社。
 胡晓清 (2024年), 《初级汉语听说教程》, 北京大学出版社。